

Số: 397 /TB-SYT

Bắc Ninh, ngày 03 tháng 07 năm 2026

THÔNG BÁO

V/v đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh chữa bệnh

Thực hiện Luật Khám bệnh chữa bệnh số 15/2023/QH15, Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh chữa bệnh. Sở Y tế Bắc Ninh thông báo đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh chữa bệnh của các cơ sở sau đây:

1. Bệnh viện đa khoa Bồ Hạ, mã hồ sơ dịch vụ công H05-21-260702-180050, danh sách nhân sự kê khai ngày 30/6/2026.

2. Bệnh viện Y học cổ truyền Nhân Đức, mã hồ sơ dịch vụ công H05-21-260702-180045, danh sách nhân sự kê khai ngày 01/7/2026.

3. Trạm Y tế Lạng Giang, mã hồ sơ dịch vụ công H05-21-260630-180028, danh sách nhân sự kê khai ngày 29/6/2026.

4. Trạm Y tế Lục Nam, mã hồ sơ dịch vụ công H05-21-260701-180024, danh sách nhân sự kê khai ngày 22/6/2026.

(Danh sách đăng ký hành nghề của các cơ sở theo phục lục gửi kèm)

*** Trách nhiệm tổ chức thực hiện**

- Danh sách đăng ký hành nghề được đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Sở Y tế trên cơ sở thông tin do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (KBCB) kê khai, chịu trách nhiệm. Hồ sơ đăng ký hành nghề theo các thời điểm đăng ký hành nghề (văn bằng chứng chỉ chuyên môn, hợp đồng lao động, phân công chuyên môn, tài liệu minh chứng đáp ứng điều kiện hành nghề) lưu tại cơ sở KBCB, xuất trình khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

- Cơ sở KBCB chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác của thông tin đăng ký hành nghề; phân công, quản lý người hành nghề theo thời gian, vị trí chuyên môn đã đăng ký hành nghề, việc tuân thủ các quy định của pháp luật liên quan. Trường hợp nhân sự thôi hành nghề hoặc không còn đáp ứng điều kiện hành nghề mà chưa có người thay thế, cơ sở phải tạm dừng cung cấp dịch vụ KBCB tương ứng, trường hợp không bố trí được người thay thế đủ điều kiện phải thực hiện điều chỉnh GPHĐ theo quy định.

- Người hành nghề chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, trung thực của hồ sơ tài liệu cung cấp để thực hiện đăng ký hành nghề, hành nghề trực tiếp tại cơ sở, không đăng ký hành nghề trùng thời gian tại cơ sở khác, không cho thuê/mượn Giấy phép hành nghề.



Sở Y tế thông báo các cơ sở biết, tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận: 

- Cổng TTĐT Sở Y tế (để đăng tải);
- Các cơ sở KBCB có tên trên;
- Lưu: VT, QLHN.



GIÁM ĐỐC


Tô Thị Mai Hoa

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH CHỮA BỆH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện đa khoa Bồ Hạ thuộc chi nhánh Công ty CP y tế Tâm Phúc
2. Đăng ký kinh doanh: số 2400494773-003 cấp lần thứ 1, ngày nơi cấp 23/05/2022, địa chỉ trụ sở tổ dân phố Đông Quán, xã Bồ Hạ, tỉnh Bắc Ninh
3. Giấy phép hoạt động KCB: số 333/BYT-GPHN ngày 11/12/2025, địa chỉ hoạt động: Thôn Đông Quán, xã Bồ Hạ, tỉnh Bắc Ninh; thời gian hoạt động: 24/24
4. Thông tin người đại diện theo pháp luật: họ tên Hoàng Tiến Hùng, số căn cước công dân 024076003177, trình độ Bác sĩ đa khoa; 0976494567
5. Thông tin người chịu trách nhiệm CMKT: họ tên Đinh Đăng Huy; số căn cước công dân 035076003477, CCHN số 0001844/HNA-CCHN ngày 28/10/2014, Phạm vi hành nghề: bác sĩ chuyên khoa Nhi Điện thoại: 0393201239
6. Thông tin người lập biểu: Họ tên Phạm Thị Hương, Phòng Hành chính tổng hợp, Điện thoại: 0976528827
7. Phạm vi chuyên môn được phê duyệt/Cơ cấu tổ chức: Gồm: Khoa khám bệnh; Khoa Nội - Nhi; Khoa Ngoại - Sản - Gây mê hồi sức; Khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng; Khoa Liên chuyên khoa Mắt - Tai Mũi Họng - Răng Hàm Mất; Khoa cận lâm sàng
- theo quyết định số: 3355/QĐ-BYT ngày 12 tháng 12 năm 2022
8. Báo cáo đăng ký hành nghề KCB: Tổng số người hành nghề (Cũ + mới): 123 ; Số người hành nghề bổ sung: 5; Người hành nghề cũ điều chỉnh thông tin: 0 ; Thời hành nghề: 5

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ/năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
A. SỐ ĐĂNG HÀNH NGHỀ (CŨ + MỚI)											
1	Nguyễn Mạnh Hà	Bác sĩ Y khoa (2007); Chứng chỉ ghi đọc điện não đồ và lưu huyết não đồ (2014); Chứng nhận đào tạo điện tim đồ (2016); Chứng chỉ: Chứng nhận điều trị tăng huyết áp (2016); Chứng nhận Điều trị đái tháo đường (2019)	000728/BG-CCHN Ngày cấp 24/04/2013	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm các thủ thuật chuyên khoa	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trừ, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB Quản lý Tăng huyết áp- Đái tháo đường; Thực hiện Điện tâm đồ	Trưởng khoa	Khoa khám bệnh	Ngày 01/01/2022 (theo hợp đồng số: 23.2022/HĐLĐ-TP)	Không	
2	Bai Hữu Dư	Bác sĩ đa khoa (1979); Chứng chỉ đào tạo Điện tâm đồ; Chứng nhận đào tạo Quan lý và điều trị đái tháo đường. (2018); Chứng nhận đào tạo quan lý và điều trị Tăng huyết áp (2019)	000655/BG-CCHN Ngày cấp 11/04/2013	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm các thủ thuật chuyên khoa	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trừ, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB Phòng khám nội Quản lý Tăng huyết áp- Đái tháo đường; Điện tâm đồ	Không	Khoa khám bệnh	Ngày 03/02/2023 (theo hợp đồng số: 03.2023/HĐLĐ-TP)	Không	
3	Tổng Văn Nhi	Bác sĩ y khoa (2021); CK1 chuyên ngành da liễu (2025)	009004/BG-CCHN Ngày cấp 16/06/2023; 483/QĐ-SYT ngày 10/2/2026	Khám bệnh, chữa bệnh da khoa; Chuyên khoa da liễu	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trừ, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB da khoa; Chuyên khoa da liễu	Không	Khoa khám bệnh	Ngày 31/07/2024 (Theo HĐLĐ số: 25.2024/HĐLĐ-TP)	Không	
4	Hà Mỹ Lợi	Bác sĩ đa khoa (1999)	007097/BG-CCHN Ngày cấp 27/12/2018	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 7, CN, trừ, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB Nội khoa	Không	Khoa khám bệnh	Ngày 25/06/2023 (Theo hợp đồng số: 54.2023/HĐLĐ-TP)	Không	
5	Thiều Thị Lan	Bác sĩ đa khoa (2013); Chứng chỉ Sản phụ khoa cơ bản (2021); Chứng chỉ đào tạo chuyên khoa định hướng chuyển ngành siêu âm (2017)	0002109/HB-CCHN Ngày cấp 24/04/2018	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trừ, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB đa khoa	Phó giám đốc	Khoa Liên chuyên khoa	Ngày 04/9/2020 (Theo hợp đồng lao động số 14-2020/HĐLĐ-TP)	Không	
6	Nguyễn Thị Vân	Y sĩ (2014); Chứng chỉ đào tạo liên tục Vật lý trị liệu-Phục hồi chức năng (2016); Điều dưỡng (2014)	005958/BG-CCHN Ngày cấp 30/12/2016	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trừ, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Khoa khám bệnh	Ngày 01/01/2022 (Theo hợp đồng lao động số 12.2022/HĐLĐ-TP)	Không	
7	Lương Thị Hoa	Y sĩ đa khoa (2011)	000248/BG-GPHN Ngày cấp 21/06/2024	Đa khoa	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trừ, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Y sĩ đa khoa	Không	Tiêm chủng	Ngày 18/06/2024 (theo HĐLĐ số: 12.2024/HĐLĐ-TP)	Không	
8	Ngô Thị Giang	Cao đẳng Điều dưỡng (2013)	006345/BG-CCHN Ngày cấp 31/07/2017	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 7, CN, trừ, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Khoa khám bệnh	Ngày 01/01/2022 (theo HĐLĐ số 46.2022/HĐLĐ-TP)	Không	
9	Lâm Thị Trang	Cao đẳng Điều dưỡng (2012)	000221/BG-GPHN Ngày cấp 11/06/2024	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trừ, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Khoa khám bệnh	Ngày 18/6/2024 (Theo hợp đồng lao động số 13.2024/HĐLĐ-TP)	Không	
10	Vũ Thị Văn Anh	Bác sĩ Răng hàm mặt (2016)	005761/TNG-CCHN Ngày cấp 29/05/2018	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mất	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trừ, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB Răng hàm mặt	Không	Liên chuyên khoa	Ngày 16/5/2023 (Theo hợp đồng lao động số 39.2023/HĐLĐ-TP)	Không	
11	Bùi Thị Thu Lộc	Cử nhân Điều dưỡng (2015)	007558/BG-CCHN Ngày cấp 03/11/2022	Quy định tại TTLT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trừ, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Khoa khám bệnh	Ngày 20/05/2020 (Theo hợp đồng lao động số 02-2020/HĐLĐ-TP)	Không	
12	Nguyễn Thị Thủy	Trung cấp Điều dưỡng (2014)	000247/BG-GPHN Ngày cấp 24/06/2024	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trừ, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Khoa khám bệnh	Ngày 21/6/2025 (Theo hợp đồng lao động số 15.2024/HĐLĐ-TP)	Không	
13	Trần Thị Vân	Cao đẳng Điều dưỡng (2023)	000553/BN-GPHN Ngày cấp 16/07/2025	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trừ, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	Ngày 01/01/2023 (Theo hợp đồng lao động số 43-2022/HĐLĐ-TP)	Không	

14	Đỗ Văn Khương	Cư nhân điều dưỡng (2024)	000722/BN-GPHN Ngày cấp 30/9/2025	Tham gia sơ cứu, khám bệnh, chăm bệnh một số bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Khoa khám bệnh	Ngày 10/08/2022 (Theo hợp đồng lao động số 58/HĐLĐ-TP/2022)	Không	
15	Nguyễn Văn Lưu	BSCK I Mắt (1992)	005504/BG-CCHN Ngày cấp 11/05/2016	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa mắt	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB Mắt	Không	Khoa khám bệnh	Ngày 01/01/2022 (Theo hợp đồng lao động số 19.2022/HĐLĐ-TP)	Không	
16	Nguyễn Tiến Thành	Bác sĩ đa khoa (2013); BSCKI ngoại khoa (2022)	006121/BG-CCHN Ngày cấp 28/04/2017	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 7, CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB ngoại	Không	Khoa khám bệnh	Ngày 20/09/2022 (Theo HĐLĐ số: 43.2022/HĐLĐ-TP)	Bệnh viện đa khoa Bắc Ninh số 1 Ngày làm việc: T2,T3,T4,T5,T6 Giờ làm việc: Mưa hè: 6:30-17:00 Mùa đông: 7h00-16:30	
17	Hoàng Thị Thủy	Bác sĩ đa khoa (2003); Bác sĩ CK YHCT, cấp năm: (2006); Chứng nhận Kỹ thuật điện tâm đồ (2012)	0003523/BG-CCHN Ngày cấp 31/03/2015	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB ngoại khoa	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	Số 14/QĐ-BVNB ngày 07/04/2025	Không	
18	Đoàn Văn Út	Bác sĩ đa khoa (2009)	031429/BYT-CCHN Ngày cấp 16/12/2016	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB Ngoại khoa	Không	Ngoại - Sản - GMHS	Ngày 17/10/2022 (Theo HĐLĐ số: 73.2022/HĐLĐ-TP)	Không	
19	Phạm Tiến Quý	Cao đẳng điều dưỡng (2016); Chứng chỉ đào tạo điều dưỡng Gây mê hồi sức (2022); Chứng chỉ đào tạo Kỹ thuật viên xương bột (2024)	006498/BG -CCHN Ngày cấp 29/09/2017	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 24/5/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Điều dưỡng trưởng khoa	Ngoại - Sản - GMHS	Ngày 01/01/2022 (Theo HĐLĐ số: 11.2022/HĐLĐ-TP)	Không	
20	Nguyễn Đức Hiền	BSCK Hồi sức (1994); BSCKI Nhi: (2001), chứng chỉ điện tim (2013), chứng chỉ Siêu âm tim mạch (2015)	000155/BG-CCHN Ngày cấp 07/12/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB chuyên khoa nhi nhi khoa; Siêu âm tim mạch;	Không	Khoa khám bệnh	Ngày 18/12/2020 (theo HĐ 362020/HĐLĐ-TP)	Không	
21	Nguyễn Thị Ngọc Diễm	Cao đẳng 'Điều dưỡng (2022)	009025/BG-CCHN Ngày cấp 12/07/2023	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Khoa khám bệnh	Ngày 18/7/2023 (Theo QĐ 372/QĐ-TP)	Không	
22	Vân Thị Hương	Bác sĩ Y khoa (1996); chứng chỉ định hướng chuyên khoa Tai Mũi Họng(2009); Chứng chỉ khám nội soi Tai Mũi Họng (2018)	012134/HNO-CCHN Ngày cấp 10/01/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội; Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng.	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB Tai mũi họng	Trương khoa	Liên chuyên khoa	Ngày 22/7/2018 (theo HĐ số: 134/HĐLĐ-TP)	Không	
23	Nguyễn Gia Trương	Cao đẳng Điều dưỡng (2019); Chứng chỉ định hướng chuyên khoa huyết học- truyền máu(2014)	006441/BG-CCHN Ngày cấp 25/08/2017	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Điều dưỡng trưởng khoa	Khoa khám bệnh	Ngày 12/12/2020 (Theo hợp đồng lao động số 30-2020/HĐLĐ-TP)	Không	
24	Chu Thị Thủy	Bác sĩ đa khoa (2021); Chứng chỉ đào tạo liên tục Phẫu thuật nội soi phụ khoa cơ bản (2023)	008932/BG-CCHN Ngày cấp 08/05/2023	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phụ sản	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB phụ sản	Không	Khoa khám bệnh	Ngày 22/5/2023 (Theo quyết định số 318/QĐ-TP)	Không	
25	Nông Thị Huệ	Bác sĩ y khoa (2022)	000433/BG-GPHN Ngày cấp 10/09/2024	Chuyên khoa phụ sản	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB phụ sản	Không	Ngoại - Sản - GMHS	Ngày 24/09/2024 (theo 29.2024/HĐLĐ-TP)	Không	
26	Nguyễn Thị Ngân Hà	Bác sĩ Y khoa (2021)	009044/BG-CCHN Ngày cấp 12/07/2023	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB đa khoa	Không	Khoa khám bệnh	Ngày 11/10/2021 (theo HĐLĐ số 42.2021/HĐLĐ-TP)	Không	
27	Nguyễn Thị Vân Anh	Trung cấp Điều dưỡng (2015)	006393/BG-CCHN Ngày cấp 21/08/2017	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Liên chuyên khoa	Ngày 30/11/2023 (Theo HĐLĐ số: 103.2023/HĐLĐ-TP)	Không	
28	Dương Quang Hùng	Thạc sĩ bác sĩ (2023)	003405/BN-CCHN Ngày cấp 16/04/2018	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 và thứ 6, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB Tai Mũi Họng	Không	Liên chuyên khoa	Ngày 15/10/2024 (Theo HĐLĐ số: 29.2024/HĐLĐ-TP)	Bệnh viện đa khoa Sông Thương Ngày làm việc: T3,T7 Giờ làm việc: Mưa hè: 6:30-17:00 Mùa đông: 7h00-16:30	
29	Hoàng Thị Thảo	Cao đẳng Điều dưỡng (2021)	008392/BG-CCHN Ngày cấp 04/04/2022	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Liên chuyên khoa	Ngày 21/04/2022 (theo HĐLĐ số : 25.2022/HĐLĐ - TP)	Không	
30	Giáp Văn Bắc	Cao đẳng Điều dưỡng (2013)	0002966/BG-CCHN Ngày cấp 20/10/2014	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 7, CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Liên chuyên khoa	Ngày 30/9/2020 (Theo HĐLĐ số: 22.2020/HĐLĐ-TP)	Không	
31	Đinh Đăng Huy	Bác sĩ CKI (2014)	0001844/HNA-CCHN Ngày cấp 28/10/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ CKB chuyên khoa Nhi	Giám đốc chuyên môn /Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật / Trưởng Khoa Nội - Nhi	Nội - Nhi	Ngày 22/6/2023 (Theo hợp đồng lao động số 50/2023/HĐLĐ-TP)	Không	

32	Dương Thị Vân	Bác sĩ y khoa (2021); Chứng chỉ đào tạo Đa khoa cơ bản (2024)	009043/BG-CCHN Ngày cấp 12/07/2023	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trưc, thêm giờ theo quy chế bệnh viện	Bác sĩ KCB đa khoa	Không	Nội - Nhi	Ngày 17/07/2023 (Theo PLHD số 05/PLHDĐ-TP)	Không		
33	Trần Ánh Tuyết	Bác sĩ Y khoa (2019); Bằng CK cấp I Nội khoa (2025)	008267/BG-CCHN Ngày cấp 06/11/2021; QĐ 687/QĐ-SYT ngày cấp 19/03/2026	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa Nội khoa	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trưc, thêm giờ theo quy chế bệnh viện	Bác sĩ KCB đa khoa, BS KCB Nội khoa	Không	Nội - Nhi	Ngày 05/12/2021 (Theo hợp đồng lao động số 53-2021/HĐLĐ-TP)	Không		
34	Ngô Thị Mai	Bác sĩ CK1 2023; Chứng chỉ đào tạo liên tục Gây mê hồi sức cơ bản (2024)	005966/TNG-CCHN Ngày cấp 31/01/2019	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trưc, thêm giờ theo quy chế bệnh viện	BSCKI KCB Hồi sức cấp cứu, Gây mê hồi sức	Không	Khoa khám bệnh	Ngày 31/10/2022 (Theo hợp đồng lao động số 70-2022/HĐLĐ-TP)	Không		
35	Nguyễn Thị Lan Anh	Cư nhân Điều dưỡng (2013)	007066/BG-CCHN Ngày cấp 17/12/2021	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trưc, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Điều dưỡng trưởng Bệnh viện/Điều dưỡng trưởng khoa Nội - Nhi	Ngày 15/11/2018 (Theo hợp đồng lao động số 33.2021/HĐLĐ-TP)	Không		
36	Hoàng Diệu Linh	Cao đẳng Điều dưỡng (2020)	008582/BG-CCHN Ngày cấp 29/08/2022	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trưc, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Nội - Nhi	Ngày 01/09/2022 (Theo hợp đồng lao động số 65/HĐLĐ-TP/2022)	Không		
37	Đinh Thủy Linh	Cư nhân Điều dưỡng (2021)	008716/BG-CCHN Ngày cấp 29/11/2022	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trưc, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Nội - Nhi	Ngày 02/01/2023 (Theo hợp đồng lao động số 01.2023/HĐLĐ-TP)	Không		
38	Lê Thị Huyền	Cư nhân Điều dưỡng (2024)	000781/BN-GPHN Ngày cấp 23/10/2025	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trưc, thêm giờ theo quy chế bệnh viện	Điều dưỡng	Không	Nội - Nhi	Ngày 25/8/2021 (Theo hợp đồng lao động số 33-2021/HĐLĐ-TP)	Không		
39	Dương Thị Hồng Chuyên	Cư nhân Điều dưỡng (2021)	006966/BG-CCHN Ngày cấp 10/11/2022	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trưc, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Nội - Nhi	Ngày 16/12/2008 (Theo hợp đồng lao động số T23/HĐLĐ-TP)	Không		
40	Vì Việt Anh	Cao đẳng Điều dưỡng (2023)	000213/BG-GPHN Ngày cấp 11/06/2024	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trưc, thêm giờ theo quy chế bệnh viện	Điều dưỡng	Không	Nội - Nhi	Ngày 20/6/2024 (Theo hợp đồng lao động số 14.2024/HĐLĐ-TP)	Không		
41	Ninh Thị Phương	Cao đẳng Điều dưỡng (2012)	000233/BG-GPHN Ngày cấp 21/06/2024	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trưc, thêm giờ theo quy chế bệnh viện	Điều dưỡng	Không	Nội - Nhi	Ngày 30/06/2024 (theo HĐLĐ số: 16.2024/HĐLĐ-TP)	Không		
42	Lâm Thủy Thanh	Cư nhân Điều dưỡng (2023)	000148/TNG-GPHN Ngày cấp 09/07/2024	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trưc, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Nội - Nhi	Ngày 31/7/2024 (Theo hợp đồng lao động số 22.2024/HĐLĐ-TP)	Không		
43	Nguyễn Cảnh Quang	BSCKI ngoại khoa (2012); Chứng chỉ Phẫu thuật nội soi cơ bản (2010); Chứng chỉ Siêu âm Tổng quát (2017); Phẫu thuật lấy sỏi và nội soi tán sỏi đường mật (2013); Chứng chỉ phẫu thuật nội soi can thiệp qua đường niệu đạo (2011); Chứng chỉ Tán sỏi thận qua da (2019); Chứng chỉ Phẫu thuật nội soi tán sỏi niệu quản bằng laser (2018); Chứng chỉ khám nội soi Tai mũi họng (2017)	001550/LCH-CCHN Ngày cấp 22/06/2017	Khám chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Điện tâm đồ cơ bản; Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn theo danh mục được Bộ trưởng Bộ Y tế hoặc Giám đốc Sở y tế tỉnh phê duyệt	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trưc, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	BSCKI KCB Ngoại	Không	Pho giám đốc/Trưởng khoa Ngoại - Sản - Gây mê hồi sức	Ngoại - Sản - GMHS	Ngày 25/01/2024 (Theo HĐLĐ số: 02.2021/HĐLĐ-TP)	Không	
44	Triệu Văn Hưng	Bác sĩ y khoa (2021)	009042/BG-CCHN Ngày cấp 12/07/2023	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trưc, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB Ngoại	Không	Ngoại - Sản - GMHS	Ngày 16/7/2023 (Theo QĐ số: 378/QĐ-BVBH)	Không		
45	Hoàng Như Ninh	Bác sĩ Y đa khoa (2013); Bác sĩ KCI GMHS (2023)	004189/TNG-CCHN Ngày cấp 19/03/2015	Thực hiện khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Chuyên khoa Gây mê hồi sức	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trưc, thêm giờ theo quy chế bệnh viện	Bác sĩ KCB Gây mê hồi sức; thực hiện Nội soi tiểu hóa	Không	Ngoại - Sản - GMHS	Ngày 01/05/2024 (Theo HĐLĐ số: 08.2024/HĐLĐ-TP)	Không		
46	Ngô Thủy Dương	Cư nhân Điều dưỡng (2020); Chứng chỉ điều dưỡng chuyên ngành Gây mê hồi sức (2023)	008187/BG-CCHN Ngày cấp 07/09/2021	Quy định tại TTLT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/1015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trưc, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Ngoại - Sản - GMHS	Ngày 01/10/2021 (Theo HĐLĐ số: 41.2021/HĐLĐ - TP)	Không		
47	Ngô Thị Bích Hằng	Trung cấp Điều dưỡng (2018); chứng chỉ đào tạo Kỹ thuật viên dụng cụ mô mô (2022)	008563/BG-CCHN Ngày cấp 19/08/2022	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trưc, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Ngoại - Sản - GMHS	Ngày 01/09/2022 (Theo HĐLĐ số: 62.2022/HĐLĐ-TP)	Không		
48	Lý Thị Nga	Điều dưỡng (2024) ; chứng chỉ Y sĩ học có truyền (2018); Chứng chỉ Kỹ thuật viên dụng cụ mô mô (2023)	000867/BN-GPHN Ngày cấp 13/11/2025	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trưc, thêm giờ theo quy chế bệnh viện	Điều dưỡng	Không	Ngoại - Sản - GMHS	Ngày 1/8/2020 (Theo HĐLĐ số: 11.2020/HĐLĐ-TP)	Không		

49	Nguyễn Thị Phương Thao	Cư nhân điều dưỡng (2016)	008923/BG-CCHN Ngày cấp 24/04/2023	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Ngoại - Sản - GMHS	Ngày 15/05/2023 (Theo HĐLĐ số: 31/2023/HĐLĐ-TP)	Không	
50	Nguyễn Thị Thụy	Cư nhân điều dưỡng (2021)	008561/BG-CCHN Ngày cấp 12/08/2022	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Khoa khám bệnh	Ngày 01/09/2022 (Theo hợp đồng lao động số 66/HĐLĐ-TP/2022)	Không	
51	Nguyễn Thị Trinh	Nữ hộ sinh trung học (2001)	000921/BG-CCHN Ngày cấp 25/07/2013	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2021 của Bộ y tế Quy định tiêu chuẩn nghề nghiệp vụ của các ngành viên chức hộ sinh	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Nữ hộ sinh	Không	Ngoại - Sản - GMHS	Ngày 15/10/2022 (Theo HĐLĐ số: 79.2022/HĐLĐ-TP)	Không	
52	Nguyễn Trung Phương	Bác sĩ CK1 (2022)	0002717/BG-CCHN Ngày cấp 06/05/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội; Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh.	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 7, CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB Chẩn đoán hình ảnh	Không	Cận lâm sàng	Ngày 05/03/2024 (Theo hợp đồng lao động số 03.2024/HĐLĐ-TP)	Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Bắc Ninh số 1 Ngày làm việc: T2,T3,T4,T5,T6 Giờ làm việc: 7h00-17h00	
53	Hoàng Tiến Hùng	Bs đa khoa (2003); Chứng nhận đào tạo BS Y học cổ truyền; Chứng chỉ định hướng chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh (2010)	000726/BG-CCHN Ngày cấp 24/04/2013	KCB chuyên khoa Vật lý trị liệu- PHCN; chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ Chẩn đoán hình ảnh	Giám đốc / Trưởng khoa cận lâm sàng	Cận lâm sàng	Ngày 01/12/2022 (Theo QĐ số: 215/QĐ-BVBH)	Không	
54	Huân Thị Hà	Bác sĩ y học cổ truyền (2019); Chứng chỉ siêu âm (2020); Chứng chỉ đào tạo chuyên khoa cơ bản Chẩn đoán hình ảnh (2025)	008833/BG-CCHN Ngày cấp 08/03/2023; 690/QĐ-SYT ngày 19/3/2026	Khám bệnh, chữa bệnh y học cổ truyền; chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 7, CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB Siêu âm	Không	Cận lâm sàng	Ngày 01/04/2023 (Theo hợp đồng lao động số 09/HĐLĐ-TP)	Không	
55	Chu Thị Thơm	Bác sĩ y khoa (2019); Chứng chỉ chẩn đoán hình ảnh cơ bản (2020); Chứng chỉ đào tạo kỹ thuật siêu âm sản phụ khoa cơ bản (2024)	0006917/PT-CCHN Ngày cấp 26/01/2022	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ thực hiện kỹ thuật chẩn đoán hình ảnh cơ bản	Không	Cận lâm sàng	Ngày 10/8/2023 (Theo hợp đồng lao động số 67/HĐLĐ-TP)	Không	
56	Đỗ Trọng Đức	Bác sĩ đa khoa (2016); Chứng chỉ đào tạo liên tục Nội soi thực quản đa tầng tá tràng (2022); Chứng chỉ đào tạo liên tục Nội soi đại trực tràng cơ bản; Chứng chỉ đào tạo liên tục Điện tâm đồ cơ bản (2021)	001864/BK-CCHN Ngày cấp 19/09/2019	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa nội	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ th KCB nội khoa, Thực hiện Nội soi tiêu hóa; thực hiện dịch vụ kỹ thuật điện tâm đồ	Không	Cận lâm sàng	Ngày 01/12/2022 (Theo hợp đồng lao động số 98-2022/HĐLĐ-TP)	Không	
57	Nguyễn Đăng Thịnh	Kỹ thuật hình ảnh Y học (2019)	007692/BG-CCHN Ngày cấp 22/07/2020	Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Kỹ thuật hình ảnh	Không	Cận lâm sàng	Ngày 20/9/2020 (Theo hợp đồng lao động số 23.2020/HĐLĐ-TP)	Không	
58	Bùi Đức Huy	KTV chẩn đoán hình ảnh (2020)	008592/BG-CCHN Ngày cấp 29/08/2022	Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Kỹ thuật hình ảnh	Không	Cận lâm sàng	Ngày 17/12/2021 (Theo hợp đồng lao động số 54-2021/HĐLĐ-TP)	Không	
59	Ngô Thị Tâm	KTV Xét nghiệm y học (2015)	000390/BG-GPHN Ngày cấp 21/08/2024	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	xét nghiệm Y học	Không	Cận lâm sàng	Ngày 23/10/2020 (Theo hợp đồng lao động số 26.2020/HĐLĐ-TP)	Không	
60	Ta Thị Yến	KTV Xét nghiệm y học (2013)	000094/BG-GPHN Ngày cấp 29/03/2024	Xét nghiệm y học	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	xét nghiệm Y học	Không	Cận lâm sàng	Ngày 25/4/2024 (Theo hợp đồng lao động số 2024/HĐLĐ-TP)	Không	
61	Hoàng Thị Đào	KTV Xét nghiệm y học (2022)	000147/LS-GPHN Ngày cấp 24/06/2024	Xét nghiệm y học	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	xét nghiệm Y học	Không	Cận lâm sàng	Ngày 28/6/2024 (Theo hợp đồng lao động số 17.2024/HĐLĐ-TP)	Không	
62	Vũ Văn Hoàng	KTV Xét nghiệm y học (2015)	000294/BG-GPHN Ngày cấp 15/07/2024	Xét nghiệm y học	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Xét nghiệm y học	Không	Cận lâm sàng	Ngày 31/7/2024 (Theo hợp đồng lao động số 23.2024/HĐLĐ-TP)	Không	
63	Hà Thu Thủy	Cao đẳng Điều dưỡng (2019)	007447/BG-CCHN Ngày cấp 12/12/2019	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Cận lâm sàng	Ngày 01/12/2019 (Theo hợp đồng lao động số 19-2019/HĐLĐ-TP)	Không	
64	Bùi Thị Hà	Cao đẳng Điều dưỡng (2014)	009282/BG-CCHN Ngày cấp 07/12/2023	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Cận lâm sàng	Ngày 25/12/2023 (Theo hợp đồng lao động số 107.2023/HĐLĐ-TP)	Không	
65	Nguyễn Văn Huy	Bác sĩ YHCT (2017); Chứng chỉ phục hồi chức năng (2021)	007468/BG-CCHN Ngày cấp 20/12/2019	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB Y học cổ truyền; Phục hồi chức năng	Phó giám đốc/ Trưởng phòng KHHTH/Trưởng khoa YHCT-PHCN	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	Ngày 09/05/2022 (Theo hợp đồng số: 30.2022/HĐLĐ-TP)	Không	
66	Nguyễn Anh Hồng	Bác sĩ YHCT (2019)	008023/BG-CCHN Ngày cấp 16/04/2021	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB Y học cổ truyền	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	Ngày 29/4/2022 (Theo hợp đồng số 28-2022/HĐLĐ-TP)	Không	
67	Nguyễn Thị Thanh	Bác sĩ YHCT (2019); Chứng chỉ đào tạo chuyên khoa Phục hồi chức năng (2025)	009243/BG-CCHN Ngày cấp 09/11/2023; QĐ: 1040/QĐ-SYT ngày 19/5/2026	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 7, CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB Y học cổ truyền; Phục hồi chức năng	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	Ngày 05/12/2023 (Theo HĐLĐ số: 105.2023/HĐLĐ-TP)	Không	

68.	Vũ Thanh Tùng	Bác sĩ YHCT (2019)	017437/HNO-CCHN Ngày cấp 22/03/2023	Thực hiện khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện	Bác sĩ KCB Y học cổ truyền	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	Ngày 09/2023 (theo HDLĐ số 63/HDLĐ-TP)	Không	
69.	Nguyễn Thị Dung	Bác sĩ chuyên khoa đông y (1980), CK cấp I Y học cổ truyền (2004)	000131/BG-CCHN Ngày cấp 28/11/2012	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện	Bác sĩ KCB Y học cổ truyền	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	Ngày 05/11/2024 (theo HDLĐ số: 31.2024/HDLĐ-TP)	Không	
70.	Nguyễn Thị Huyền	Bác sĩ YHCT (2021)	010408/TB-CCHN Ngày cấp 29/05/2023	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện	Bác sĩ KCB Y học cổ truyền	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	HDLĐ số: 26.2024/HDLĐ-TP ngày 25/08/2024	Không	
71.	Phạm Mạnh Đức	Y sĩ YHCT (2019)	000290/BG-CCHN Ngày cấp 26/11/2021	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện	Y sĩ Y học cổ truyền	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	QĐ số: 398/QĐ-BVBH ngày 28/08/2023	Không	
72.	Triều Sinh Hà	Y sĩ YHCT (2015)	006531/TNG-CCHN Ngày cấp 25/03/2020	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện	Y sĩ Y học cổ truyền	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	Ngày 23/01/2025 (theo HDLĐ số: 03.2024/HDLĐ-TP)	Không	
73.	Lương Văn Quý	Thạc sĩ điều dưỡng (2019), chứng chỉ Y sĩ YHCT (2025)	004392/LS-CCHN Ngày cấp 20/12/2021	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 7, CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	HDLĐ số : 40/2023/HDLĐ-TP ngày: 01/06/2023	Không	
74.	Nguyễn Văn Tiến	Cao đẳng điều dưỡng (2013)	009134 /BG-CCHN Ngày cấp 31/08/2023	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Ngoại - Sản - GMHS	Ngày 20/09/2023 (Theo HDLĐ số: 88.2023/HDLĐ-TP)	Không	
75.	Đoàn Thị Huyền	Trung cấp điều dưỡng (2011); Định hướng chuyên ngành YHCT (2016), chứng chỉ đào tạo VTLT/PHCN (2012)	002348/BG-CCHN Ngày cấp 30/12/2013	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 24/5/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Kỹ thuật viên phục hồi chức năng	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	Ngày 01/01/2022 (Theo HDLĐ số: 10.2022/ HDLĐ-TP)	Không	
76.	Lê Thị Loan	Trung cấp Điều dưỡng (2011); Chứng chỉ đào tạo Phục hồi chức năng (2018)	002349/BG-CCHN Ngày cấp 30/12/2013	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 24/5/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Nội - Nhi	Ngày 01/01/2022 (Theo HDLĐ số: 16.2022/ HDLĐ-TP)	Không	
77.	Hoàng Thị Mẫn	Y sĩ YHCT (2019)	007296/BG-CCHN Ngày cấp 19/07/2019	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Y sĩ Y học cổ truyền	Điều dưỡng tương	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	Ngày 01/10/2018 (Theo HDLĐ số: 20-2018/HDLĐ-TP)	Không	
78.	Hà Văn Ngân	Y sĩ đông y (2008)	006687/BG-CCHN Ngày cấp 08/02/2018	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Y sĩ đông y	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	HDLĐ: 03/2020/HDLĐ-TP ngày 10/05/2020	Không	
79.	Lương Thị Hiền	Y sĩ đa khoa (2013); Định hướng chuyên ngành Y học cổ truyền (2016)	006655/BG-CCHN Ngày cấp 12/01/2018	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Y sĩ Y học cổ truyền	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	HDLĐ: 47.2022/HDLĐ-TP ngày 01/01/2022	Không	
80.	Đoàn Thụy Tiên	Y sĩ YHCT (2018)	006663/BG-CCHN Ngày cấp 12/01/2018	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Y sĩ	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	HDLĐ: 15.2022/HDLĐ-TP ngày 01/01/2022	Không	
81.	Nguyễn Thị Hiền	Cao đẳng Phục hồi chức năng (2013)	004355/TNG-CCHN Ngày cấp 23/10/2015	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn về Phục hồi chức năng	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Thực hiện các kỹ thuật Phục hồi chức năng	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	HDLĐ 31.2024/HDLĐ-TP ngày 10/06/2024	Không	
82.	Ngô Thị Miên	Y sĩ (2012), Chứng chỉ chuyên ngành Y học cổ truyền (2013)	000293/BG-GPHN Ngày cấp 15/07/2024	Đa khoa	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Y sĩ đa khoa	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	Ngày 31/07/2024 (Theo HDLĐ số 24.2024/HDLĐ-TP)	Không	
83.	Bùi Thị Bắc	Y sĩ (2015), Chứng chỉ Y sĩ Y học cổ truyền (2018)	006113/BG-CCHN Ngày cấp 17/06/2021	Tham gia sơ cứu, khám bệnh, chữa bệnh một số bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Y sĩ đa khoa	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	QĐ số: 37/QĐ-BVBH ngày 01/06/2024	Không	
84.	Hoàng Tuấn Anh	Y sĩ Y học cổ truyền (2022)	005689/LS-CCHN Ngày cấp 18/09/2023	Khám chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Y sĩ Y học cổ truyền	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	HDLĐ số: 30.2024/HDLĐ-TP ngày 01/10/2024	Không	
85.	Nguyễn Thị Hương	Y sĩ YHCT (2019)	008046/BG-CCHN Ngày cấp 27/04/2021	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Y sĩ Y học cổ truyền	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	Ngày 05/05/2021 (theo HDLĐ 21-2021/HDLĐ-TP)	Không	
86.	Nhật Thị Giang	Y sĩ đa khoa (2015)	000567/BG-GPHN Ngày cấp 29/11/2024	Đa khoa	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Y sĩ đa khoa	Không	Ngoại - Sản - GMHS	Ngày 25/02/2025 (Theo HDLĐ số 01.2025/HDLĐ-TP)	Không	
87.	Đỗ Thị Canh	Điều dưỡng cao đẳng (2012)	000717/BG-GPHN Ngày cấp 07/03/2025	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	Ngày 19/03/2025 (Theo HDLĐ số : 02.2025/HDLĐ-TP)	Không	
88.	Hoàng Minh Đức	Bác sĩ đa khoa (2003); chứng chỉ chuyên khoa định hướng răng hàm mặt (2018)	000716/BG-GPHN Ngày cấp 07/03/2025	Răng - Hàm - Mặt	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB Răng hàm mặt	Không	Khoa khám bệnh	Ngày 21/03/2025 (Theo HDLĐ số : 03.2025/HDLĐ-TP)	Không	
89.	Nguyễn Đăng Khánh	Bác sĩ Răng hàm mặt (2021)	008978/BG-CCHN Ngày cấp 29/05/2023	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB Răng hàm mặt	Không	Khoa khám bệnh	Ngày 5/10/2023 (Theo hợp đồng lao động số 97.2023/HDLĐ-TP)	Không	

90	Nguyễn Thị Tươi	Điều dưỡng cao đẳng (2013)	008823/BG-CCHN Ngày cấp 24/02/2023	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Ngoại - Sản - GMHS	Ngày 15/03/2025 (Theo HDLD số: 01.2025/HDLD-TP)	Không	
91	Vũ Thị Nhung	Điều dưỡng Cao đẳng (2018)	000711/BG-GPHN Ngày cấp 04/04/2023	Điều Dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Ngoại - Sản - GMHS	Ngày 30/05/2025 (theo HDLD số 10.2025/HDLD-TP)	Không	
92	Lương Thị Hương	Bác sĩ YHCT (2018); Chứng chỉ PHCN (2023)	007552/BG-CCHN Ngày cấp 13/03/2020	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền; Khám bệnh, chữa bệnh Phục hồi chức năng	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB Y học cổ truyền, Phục hồi chức năng	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	Ngày 02/06/2025 (Theo HDLD số: 11.2025/HDLD-TP)	Không	
93	Nguyễn Thị Bích Thảo	Bác sĩ KCI YHCT (2012)	001396/BG-CCHN Ngày cấp 23/09/2013	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB Y học cổ truyền	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	Ngày 10/06/2025 (Theo HDLD số: 12.2025/HDLD-TP)	Không	
94	Trần Thị Phương	Bác sĩ S CKI chuyên ngành nhãn khoa (2022)	0005094/HD-CCHN; 640/QĐ-SYT Ngày cấp 29/06/2015; 09/09/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, Nhi khoa, Chuyên khoa Mắt	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 7, CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB Mắt	Không	Khoa khám bệnh	Ngày 25/4/2025 (Theo HDLD số: 06.1.2025/HDLD-TP)	Trung tâm y tế Thành phố Chí Linh Ngày làm việc: T2,T3,T4,T5,T6 Giờ làm việc: Mùa hè: 6:30-17:00 Mùa đông: 7h00-16:30	
95	Nguyễn Thị Thu Hiền	Y sĩ đa khoa (2012)	000963/BG-CCHN Ngày cấp 16/06/2025	Đa khoa	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Y sĩ	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	Ngày 19/6/2025 (theo HDLD số: 14.2025/HDLD-TP)	Không	
96	Phạm Thị Nguyệt	Bác sĩ đa khoa	000156/BG-CCHN Ngày cấp 07/12/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ Sản	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB Phụ sản	Không	Ngoại - Sản - GMHS	Ngày 15/10/2025 (Theo HDLD số: 23.2025/HDLD-TP)	Không	
97	Nguyễn Thị Hải Anh	Bác sĩ nội trú bệnh viện (2023)	000046/VP-GPHN	Chẩn đoán hình ảnh	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	BS KCB Chẩn đoán hình ảnh	Không	Cận lâm sàng	Ngày 10/11/2025 (Theo HDLD số: 25.2025/HDLD-TP)	Không	
98	Nguyễn Ai Liên	Bác sĩ đa khoa (2002)	000147/LS-CCHN Ngày cấp 17/07/2019	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ CKB Nội	Không	Khoa khám bệnh	Ngày 18/11/2025 (Theo HDLD số: 26.2025/HDLD-TP)	Không	
99	Nguyễn Trọng Hai	Bác sĩ Y khoa (2021)	009057/BG-CCHN Ngày 18/07/2023	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến T6, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB Ngoại khoa	Không	Ngoại - Sản - GMHS	Ngày 18/11/2025 (Theo HDLD số: 27.2025/HDLD-TP)	Không	
100	Nguyễn Văn Hồng	Bác sĩ đa khoa (1995)	000071/BG-CCHN Ngày 09/11/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến T6, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ CKB Nhi Khoa	Không	Nội - Nhi	Ngày 18/11/2025 (Theo HDLD số: 28.2025/HDLD-TP)	Không	
101	Phạm Xuân Hùng	Bác sĩ CKI nội khoa (2000)	000723/BG-CCHN Ngày 24/04/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ CKB Nội	Không	Nội - Nhi	Ngày 18/11/2025 (Theo HDLD số: 29.2025/HDLD-TP)	Không	
102	Phạm Hồng Yên	Bác sĩ nội trú (2025)	000733/BG-GPHN	Chuyên khoa Phụ sản	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB chuyên khoa Phụ sản	Không	Ngoại - Sản - GMHS	Ngày 30/11/2025 (Theo HDLD số: 30.2025/HDLD-TP)	Không	
103	Đỗ Văn Thanh	Bác sĩ YHCT (2019); Chứng chỉ đào tạo Phục hồi chức năng (2022)	007993/BG-CCHN Ngày 31/03/2021 QĐ: 892/QĐ-SYT Ngày 25/04/2023	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Phục hồi chức năng	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 7 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB Phục hồi chức năng	Không	Khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	Ngày 30/11/2025 (Theo HDLD số: 31.2025/HDLD-TP)	Không	
104	Hoàng Thị Ngọc Mai	Điều dưỡng (2013)	000924/BG-GPHN Ngày 25/11/2025	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Ngoại - Sản - GMHS	Ngày 04/12/2025 (Theo HDLD số: 32.2025/HDLD-TP)	Không	
105	Chu Thị Hòa Mai	Điều dưỡng cao đẳng (2024)	000973/BN-GPHN Ngày cấp 11/12/2025	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	Ngày 20/12/2025 (Theo HDLD số: 34.2025/HDLD-TP)	Không	
106	Nguyễn Thị Hằng	Điều dưỡng trung cấp (2010)	000966/BN-GPHN	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	Ngày 20/12/2025 (Theo HDLD số: 35.2025/HDLD-TP)	Không	
107	Tăng Ngọc Chân	Bác sĩ CK I Ngoại khoa (2005)	000896/BG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB ngoại khoa	Không	Khoa khám bệnh	Ngày 22/01/2026 (Theo HDLD số: 01.2026/HDLD-TP)	Không	
108	Đàm Thị Kim Giang	Bác sĩ y khoa (2021)	000921/BN-GPHN	Đa khoa	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ đa khoa	Không	Khoa khám bệnh	Ngày 20/12/2025 (Theo HDLD số: 33.2025/HDLD-TP)	Không	
109	Ta Văn Thương	Y sĩ	000987/BG-GPHN Ngày cấp 24/06/2025	Đa khoa	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Y sĩ	Không	Cận lâm sàng	Ngày 01/03/2026 (Theo HDLD số: 02.2026/HDLD-TP)	Không	
110	Hoàng Thị Hương	Điều dưỡng	008305/BG-CCHN Ngày cấp 25/12/2021	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Khoa khám bệnh	Ngày 01/03/2026 (Theo HDLD số: 03.2026/HDLD-TP)	Không	
111	Nguyễn Văn Dương	Bác sĩ Y khoa (2020), Chứng chỉ đào tạo chuyên khoa Răng Hàm Mặt (2025)	001694/BG-CCHN Ngày cấp 03/08/2022; QĐ: 630/QĐ-SYT ngày cấp: 11/03/2026	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa Răng hàm mặt	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ Răng Hàm mặt	Không	Khoa khám bệnh	Ngày 01/03/2026 (Theo HDLD số: 04.2026/HDLD-TP)	Không	
112	Đỗ Mạnh Tân	Bác sĩ Y học cổ truyền (2023)	008387/HNO-GPHN Ngày cấp: 22/01/2026	Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB Y học cổ truyền	Không	Khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	Ngày 25/3/2026 (Theo HDLD số: 06.2026/HDLD-TP)	Không	
113	Nguyễn Hồng Hiệp	Bác sĩ Y khoa (2024)	007513/HNO-GPHN Ngày cấp: 11/12/2025	Y khoa	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB Y khoa	Không	Khoa Nội - Nhi	Ngày 25/3/2026 (Theo HDLD số: 07.2026/HDLD-TP)	Không	
114	Hoàng Văn Quang	Bác sĩ Y học gia đình (2025)	008788/BG-CCHN Ngày cấp 18/01/2023	Khám phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng.	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 7, CN, trực, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ Y học dự phòng	Không	Khoa khám bệnh	Ngày 01/4/2026 (Theo HDLD số: 08.2026/HDLD-TP)	Không	

115	Nguyễn Thị Quỳnh	Bác sĩ Y khoa (2024)	001605/BN-GPHN Ngày cấp: 08/05/2026	Y khoa	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trừ, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB Y khoa	Không	Ngoài - San - GMHS	Ngày 13/05/2026 (Theo HDLD số: 12.2026/HDLĐ-TP)	Không	
116	Hoàng Thị Bao Châm	Điều dưỡng (2025)	001436/BN-CCHN Ngày cấp: 10/04/2026	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trừ, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Nội - Nhi	Ngày 05/05/2026 (Theo HDLD số: 10.2026/HDLĐ-TP)	Không	
117	Lý Xuân Hoàng	Y sĩ Y học cổ truyền (2024)	001458/BN-CCHN Ngày cấp: 14/04/2026	Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trừ, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Y sĩ Y học cổ truyền	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	Ngày 05/05/2026 (Theo HDLD số: 11.2026/HDLĐ-TP)	Không	
118	Nguyễn Thị Lưu Ly	Bác sĩ Y khoa (2021)	000128BN-GPHN Ngày cấp: 10/7/2024	Y khoa	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 7 đến CN, trừ, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB Y khoa	Không	Nội - Nhi	Ngày 10/06/2026 (Theo HDLD số: 17.2026/HDLĐ-TP)	Không	
119	Nguyễn Thị Nga	Y sĩ Y học cổ truyền (2023)	006201/HNO-GPHN Ngày cấp: 26/08/2025	Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trừ, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Y sĩ Y học cổ truyền	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	Ngày 22/06/2026 (Theo HDLD số: 18.2026/HDLĐ-TP)	Không	Bổ sung người hành nghề
120	Nguyễn Thị Huế	Điều dưỡng(2015)	006850/BG-CCHN Ngày cấp: 23/05/2018	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trừ, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Điều dưỡng	Không	Nội - Nhi	Ngày 24/06/2026 (Theo HDLD số: 19.2026/HDLĐ-TP)	Không	Bổ sung người hành nghề
121	Trình Thị Anh	Kỹ thuật hình ảnh Y học (2018)	007510/BG-CCHN Ngày cấp: 26/01/2020	Chuyên khoa xét nghiệm	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trừ, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Cử nhân xét nghiệm	Không	Cẩn lâm sàng	Ngày 26/06/2026 (Theo HDLD số: 20.2026/HDLĐ-TP)	Không	Bổ sung người hành nghề
122	Lương Văn Toàn	Y sĩ Y học cổ truyền (2022)	0004323/HNA-GPHN Ngày cấp: 06/12/2022	Khám bệnh, chữa bệnh tại Phụ lục XI ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh.	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trừ, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Y sĩ Y học cổ truyền	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	Ngày 28/06/2026 (Theo HDLD số: 21.2026/HDLĐ-TP)	Không	Bổ sung người hành nghề
123	Bùi Thị Ánh	Bác sĩ Y học cổ truyền (2023)	001714/BN-GPHN Ngày cấp: 05/06/2026	Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trừ, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB Y học cổ truyền	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	Ngày 30/06/2026 (Theo HDLD số: 22.2026/HDLĐ-TP)	Không	Bổ sung người hành nghề
B. SƠ THỜI VIỆC											
1	Nguyễn Khánh Vy	Bác sĩ YHCT (2019)	035086/HNO-CCHN Ngày cấp 25/05/2022	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trừ, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB Y học cổ truyền	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	30/06/2026	Không	Thời việc
2	Nguyễn Văn Dũng	Bác sĩ YHCT (2019)	006102/VP-CCHN Ngày cấp 12/08/2022	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trừ, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB Y học cổ truyền	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	30/06/2026	Không	Thời việc
3	Nguyễn Thị Ngọc Yến	Bác sĩ YHCT (2020)	000376/VP-GPHN Ngày cấp 08/04/2025	Khám bệnh chữa bệnh Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trừ, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB YHCT	Không	Khoa khám bệnh	30/06/2026	Không	Thời việc
4	Lê Đại Hoàng	Thạc sĩ YHCT (2022)	033644/HNO-CCHN Ngày cấp 05/11/2021	Thực hiện khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 7, CN, trừ, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Thạc sĩ KCB Y học cổ truyền	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	30/06/2026	Không	Thời việc
5	Vũ Thị Phương	Bác sĩ YHCT (2019)	032387/HNO-CCHN Ngày cấp 26/04/2021	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 2 đến CN, trừ, thêm giờ theo quy chế bệnh viện.	Bác sĩ KCB Y học cổ truyền	Không	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	30/06/2026	Không	Thời việc

Bệnh viện Đa khoa Bà Rịa chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin đăng ký hành nghề; cam kết thực hiện đúng các quy định về đăng ký hành nghề, điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề và thiết lập lưu trữ hồ sơ đăng ký hành nghề theo quy định.

Nơi nhận:
- Sơ Y tế (đán đăng tại);
- Lưu: HCTH

XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM

GIÁM ĐỐC CHUYÊN MÔN
BSCKI. ĐINH ĐĂNG HUY



